

Số: 283/2022/QĐST-HNGĐ

Long Thành, ngày 29 tháng 12 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212; 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 967/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Bà Lưu Thị M, sinh năm 1983.

+ Ông Trương Quốc L, sinh năm 1981.

Cùng địa chỉ: Tổ 3, Khu 1, Ấp 7, xã A, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục:

Ngày 14/11/2022, bà Lưu Thị M và ông Trương Quốc L nộp đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

Ngày 21/12/2022, Tòa án tiến hành hòa giải để ông L và bà M đoàn tụ nhưng đoàn tụ không thành.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Lưu Thị M và ông Trương Quốc L thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà M và ông L có 01 con chung tên Trương Tấn T, sinh ngày 05/7/2003 đã thành niên và có khả năng lao động.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Về lệ phí Tòa án: Bà M và ông L thống nhất mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm.

[3] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải và biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21/12/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Bà Lưu Thị M và ông Trương Quốc L thống nhất thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Bà M và ông L có 01 con chung tên Trương Tấn T, sinh ngày 05/7/2003 đã thành niên và có khả năng lao động.
 - Về tài sản chung: Đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.
 - Về nợ chung: Đương sự trình bày không có nên không xem xét.
 - Về các vấn đề khác: Không.
2. Về lệ phí Tòa án: Bà Lưu Thị M và ông Trương Quốc L mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tạm ứng lệ phí bà M, ông L đã nộp theo biên lai thu số 0006488 ngày 14/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Bà M, ông L đã nộp đủ lệ phí.
3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./

Nơi nhận:

- Đương sự;
 - VKSND huyện Long Thành;
 - UBND xã A
- huyện L, tỉnh Đồng Nai
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đào Minh Hoàng